

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

Số: /SXĐ-QLHĐ&VLXD

V/v thông báo kết quả thẩm định Báo
cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây
dựng công trình Nhà ở (1.310 căn)
thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ
thương mại cao cấp Cù lao Phước
Hưng - Phân khu 5

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát

Sở Xây dựng nhận được hồ sơ kèm theo Tờ trình số 23/2026-CV-ĐP ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (1.310 căn) thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số H19.14-260529-170025, nhận ngày 01 tháng 6 năm 2026, hẹn trả kết quả ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Xây dựng.

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 144/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật số 146/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng.

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (1.310 căn) thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN.

1. Tên dự án: Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5.

Tên công trình trình thẩm định: Nhà ở (1.310 căn).

2. Mã số thông tin dự án: 7526113291801.

3. Nhóm dự án, loại, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án trình thẩm định:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm A.

- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: 50 năm.

4. Người quyết định đầu tư: Ông Nguyễn Thạc Phú - Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát.

5. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ:

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát.

- Địa chỉ: Lô PF6-1, Dự án Aqua City, khu phố An Xuân, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai, Việt Nam.

6. Địa điểm xây dựng: phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai.

7. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng trình thẩm định (*theo Tờ trình số 23/2026-CV-ĐP ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát*): 1.735.939.000.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn khác.

9. Tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn 1 (2021 - 2026): Thực hiện các công tác chuẩn bị đầu tư dự án, đầu tư xây dựng công trình nhà ở, công trình hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh bất động sản và bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

- Giai đoạn 2 (2026 - 2030): Tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng công trình nhà, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, kinh doanh bất động sản và bàn giao công trình nhà ở, hạ tầng kỹ thuật đưa vào sử dụng.

10. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng: theo Tờ trình số 23/2026-CV-ĐP ngày

28 tháng 5 năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát.

11. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng FUJINAMI.

12. Nhà thầu khảo sát xây dựng:

- Khảo sát địa chất: Liên hiệp Khoa học Địa chất - Nền móng - Vật liệu Xây dựng (UGEFEM).

- Khảo sát địa hình: Công ty Cổ phần Khảo sát Thiết kế Xây dựng Kiến Tạo Việt.

13. Nhà thầu thẩm tra: Công ty Cổ phần Kiểm định Xây dựng Sài Gòn (SCQC).

14. Tổng quan dự án:

- Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5 có quy mô diện tích khoảng 38,47 ha, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai, đã được UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1040/QĐ-UBND cấp lần đầu ngày 01 tháng 4 năm 2021; điều chỉnh chủ trương đầu tư lần 1 tại Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025.

- Dự án đã được UBND thành phố Biên Hòa phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 và đính chính tại Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của UBND phường Tam Phước.

- Sở Xây dựng đã thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật và kè bờ tiếp giáp sông thuộc dự án tại Văn bản số 3696/SXD-QLHĐ&VLXD ngày 11 tháng 4 năm 2026.

- Tại Tờ trình số 23/2026-CV-ĐP ngày 28 tháng 5 năm 2026, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (1.310 căn) của dự án theo điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH.

1. Văn bản pháp lý.

1.1. Pháp lý về đầu tư.

- Văn bản số 666/TTg-KTN ngày 26 tháng 4 năm 2011 của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải về việc chủ trương đầu tư dự án phát triển khu nhà ở Phước Hưng, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 4286/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc chấp thuận chuyển nhượng một phần dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Khu 5) (Chấp thuận việc chuyển nhượng một phần dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai từ Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp và Xây dựng Long Hưng cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát).

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1040/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát thực hiện dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5 tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là

phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai).

- Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1027/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (điều chỉnh lần thứ 1).

1.2. Pháp lý về quy hoạch.

** Quy hoạch chi tiết.*

- Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 04 tháng 1 năm 2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng tại xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Biên Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết đô thị tỷ lệ 1/500 Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của UBND phường Tam Phước về việc đính chính Quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Biên Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết đô thị 1/500 Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa.

** Quy hoạch phân khu.*

- Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 Phân khu C4 của quy hoạch chung thành phố Biên Hòa tại xã Long Hưng và Tam Phước, thành phố Biên Hòa.

- Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 phân khu C4 theo quy hoạch chung thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tại xã Long Hưng và một phần phường Tam Phước.

** Quy hoạch chung.*

- Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2014 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Quyết định số 3479/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

1.3. Pháp lý về đất đai.

- Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thu hồi đất của Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp và Xây dựng Long Hưng và giao cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông, cây xanh, mặt nước - thể dục thể thao thuộc một phần dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Trích lục bản đồ địa chính số 8409/2025 (Có chuyển vẽ ranh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng tại

phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai) do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai lập, phát hành ngày 26 tháng 9 năm 2025.

- Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 30 tháng 1 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về điều chỉnh diện tích giao đất tại Điều 1 Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2021.

1.4. Pháp lý về môi trường.

- Quyết định số 2773/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2009 về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án "Xây dựng kết cấu hạ tầng Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng, quy mô 286 ha" tại xã Tam Phước, huyện Long Thành của HTX Dịch vụ Nông nghiệp và Xây dựng Long Hưng.

- Quyết định số 371/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 2 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án "Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng – Phân khu 5".

- Văn bản số 7889/SoNNMT-MT ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án.

- Quyết định số 228/QĐ-SNNMT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường Đồng Nai về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án "Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5".

1.5. Pháp lý về đấu nối.

- Văn bản số 1882/UBND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Tam Phước về việc thỏa thuận vị trí đấu nối thoát nước mưa dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5 tại phường Tam Phước của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát.

- Biên bản thỏa thuận đấu nối hạ tầng nội khu giữa các nhà đầu tư của dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng ngày 12 tháng 11 năm 2025 gồm: Công ty TNHH Phát triển Bất động sản An Khang (Phân khu 1), Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc No Va (Phân khu 2), Công ty TNHH Bất động sản Gia Đức (Phân khu 3), Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Thành Nhơn (Phân khu 4), Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát (Phân khu 5), Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp và Xây dựng Long Hưng (Phân khu 6).

- Văn bản số 438/CN-KT ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai về việc thỏa thuận đấu nối nguồn cấp nước dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 4894/PCĐN-KHVT+KT ngày 19 tháng 4 năm 2026 của Công ty Điện lực Đồng Nai về việc thỏa thuận cung cấp điện cho cụm dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng.

1.6. Pháp lý khác có liên quan.

- Tờ trình số 23/2026-CV-ĐP ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát.

- Văn bản số 102/TC-QC ngày 14 tháng 5 năm 2014 của Cục Tác chiến - Bộ

Tổng tham mưu về việc chấp thuận độ cao tỉnh không xây dựng công trình.

- Văn bản số 3696/SXD-QLHĐ&VLXD ngày 11 tháng 4 năm 2026 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật và kè bờ tiếp giáp sông thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5.

- Hướng dẫn số 785/PC07-PC ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện quy định về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình Hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5.

- Văn bản số 25/TĐ-PCCC ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an thành phố Đồng Nai về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5.

2. Hồ sơ, tài liệu thiết kế.

- Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi lập tháng 3 năm 2026;
- Thuyết minh và bản vẽ thiết kế cơ sở lập tháng 3 năm 2026;
- Báo cáo khảo sát địa chất thực hiện tháng 6 năm 2021;
- Báo cáo khảo sát địa hình thực hiện tháng 7 năm 2021;
- Báo cáo thẩm tra số 071-01-22/TK.33/SCQC ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Công ty Cổ phần Kiểm định Xây dựng Sài Gòn (SCQC).

3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu.

3.1. Năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức.

Vai trò	Tên tổ chức	Số CCNL	Thời hạn
Thiết kế	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng FUJINAMI	BXD-00001104	17/03/2032
Khảo sát	Liên hiệp Khoa học Địa chất - Nền móng - Vật liệu Xây dựng (UGEFEM) - địa chất	BXD-00003251	21/08/2022
	Công ty Cổ phần Khảo sát Thiết kế Xây dựng Kiến Tạo Việt - địa hình	00093	12/08/2024
Thẩm tra	Công ty Cổ phần Kiểm định Xây dựng Sài Gòn (SCQC)	BXD-00000774	25/03/2032

3.2. Năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân.

Bộ môn	Chủ trì	Số CCHN	Thời hạn
Thiết kế			
Chủ nhiệm	Hoàng Thị Bích Liên	HCM-00000078	10/12/2031
Kiến trúc	Đinh Kim Ngân	HCM-00001388	13/01/2033
Kết cấu	Nguyễn Phước Dũng	BXD-00039832	27/12/2028
Điện	Đinh Nguyên Hùng	BXD-00079355	19/12/2029
Cấp thoát nước	Trương Quốc Duy	HTV-00165984	25/04/2028

Khảo sát			
Địa chất	Hồ Thị Huệ	KS-08-15367-A	29/08/2021
Địa hình	Lương Sĩ Trường	BAL-00111259	10/12/2025
Thẩm tra			
Chủ nhiệm, kiến trúc	Phạm Anh Hào	HCM-00000033	22/11/2031
Kết cấu	Trương Công Đài	HCM-00138173	27/04/2027
Điện	Bùi Văn Khải	BXD-00000022	11/02/2027
Cấp thoát nước	Lê Quốc Dũng	BXD-00000024	11/02/2027

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH.

1. Tổng mặt bằng dự án.

Dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5 có diện tích đất 384.690,8 m², tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai, Dự án đã được phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết đô thị tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Biên Hòa (đính chính tại Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của UBND phường Tam Phước); với một số chỉ tiêu cơ cấu, tỷ lệ sử dụng đất như sau:

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất ở	189.637,5	49,3
1.1	Đất ở thấp tầng	184.104,8	
1.1.1	Đất nhà ở liên kế phố	18.247,6	
1.1.2	Đất nhà ở liên kế sân vườn	122.655,6	
1.1.3	Đất nhà ở biệt thự song lập	43.201,6	
1.2	Đất ở cao tầng (nhà ở xã hội)	5.532,7	
2	Đất công trình công cộng, TMDV	12.190,2	3,2
2.1	Đất công cộng phục vụ sinh hoạt cộng đồng	6.293,1	
2.2	Đất giáo dục	5.897,1	
3	Đất công viên cây xanh, TDTT	52.780,8	13,7
3.1	Cây xanh công viên, nhóm nhà ở - TDTT	20.762,5	
3.2	Cây xanh cảnh quan ven sông, cách ly	32.018,3	
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	3.539,6	0,9
4.1	Trạm xử lý nước thải	3.514,6	
4.2	Trạm BTS	25,0	
5	Đất giao thông	126.542,7	32,9
Tổng		384.690,8	100

2. Nội dung hồ sơ trình thẩm định.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát, chủ đầu tư của dự

án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai, trình Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (1.310 căn) theo quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng, với các nội dung cụ thể sau:

Loại hình	Số căn theo QHCT	Số căn trình thẩm định
Nhà liên kế phố	139	139
Nhà liên kế sân vườn	1.010	1.010
Biệt thự song lập	161	161
Tổng	1.310	1.310

- Nhà ở liên kế phố: gồm 63 mẫu bố trí trên 5 lô đất.
- Nhà ở liên kế sân vườn: gồm có 89 mẫu bố trí trên 31 lô đất.
- Nhà ở biệt thự song lập: gồm có 17 mẫu bố trí trên 14 lô đất.

Loại hình	Số căn	DT đất (m ²)	Tổng diện tích sàn (m ²)
Nhà liên kế phố	139	18.247,6	46.561,9
Nhà liên kế sân vườn	1.010	122.655,6	205.889,0
Biệt thự song lập	161	43.201,6	50.634,9
Tổng cộng	1.310	184.104,8	303.085,8

3. Quy mô và giải pháp thiết kế:

3.1. Nhà ở liên kế phố

Bao gồm 139 căn tại các lô đất: SH5-01 (25 căn); SH5-02 (14 căn); SH5-03 (34 căn), SH5-04 (30 căn), SH5-05 (36 căn). Diện tích đất khoảng 18.247,6 m², diện tích mỗi lô từ 120,0 m² đến 384,2 m²; mật độ xây dựng tối đa 69,8 %; tầng cao xây dựng: 04 tầng. Công năng dự kiến như sau:

- Tầng 1: bố trí không gian kinh doanh, kho, vệ sinh, cầu thang, hành lang, sân trước, sân sau.
- Tầng 2: bố trí không gian phòng khách, khu bếp, phòng ăn, phòng ngủ, vệ sinh, cầu thang, hành lang, ban công.
- Tầng 3: bố trí phòng ngủ, vệ sinh, thang, hành lang.
- Tầng 4: bố trí sân thượng, phòng ngủ, vệ sinh, thang, hành lang.

(Quy mô tổng hợp mẫu nhà theo Phụ lục I đính kèm).

3.2. Nhà ở liên kế sân vườn

Bao gồm 1.010 căn tại các lô đất: TH5-01 (27 căn); TH5-02 (36 căn); TH5-03 (45 căn); TH5-04 (13 căn); TH5-05 (24 căn); TH5-06 (20 căn); TH5-07 (14 căn); TH5-08 (24 căn); TH5-09 (22 căn); TH5-10 (24 căn); TH5-11 (56 căn); TH5-12 (23 căn); TH5-13 (63 căn); TH5-14 (23 căn); TH5-15 (50 căn); TH5-16 (28 căn); TH5-17 (24 căn); TH5-18 (48 căn); TH5-19 (26 căn); TH5-20 (48 căn); TH5-21 (31 căn); TH5-22 (26 căn); TH5-23 (48 căn); TH5-24 (28 căn); TH5-25 (52 căn); TH5-26 (28 căn); TH5-

27 (45 căn); TH5-28 (50 căn); TH5-29 (43 căn); TH5-31 (13 căn); TH5-32 (08 căn). Diện tích đất khoảng 122.655,6 m², diện tích mỗi lô từ 102,0 m² đến 391,3 m²; mật độ xây dựng tối đa 74,1 %; tầng cao xây dựng 03 tầng. Công năng dự kiến như sau:

- Tầng 1: bố trí không gian phòng khách, khu bếp, phòng ăn, khu giặt, kho, vệ sinh, cầu thang, hành lang, sân trước, sân sau.

- Tầng 2: bố trí phòng ngủ, vệ sinh, cầu thang, hành lang, ban công.

- Tầng 3: bố trí không gian sinh hoạt chung, phòng ngủ, sân thượng, vệ sinh, thang, hành lang.

(Quy mô tổng hợp mẫu nhà theo Phụ lục II đính kèm).

3.3. Nhà ở biệt thự song lập

Bao gồm 161 căn tại các lô đất: SV5-01 (14 căn); SV5-02 (34 căn); SV5-03 (15 căn); SV5-04 (11 căn); SV5-05 (07 căn); SV5-06 (07 căn); SV5-07 (03 căn); SV5-08 (11 căn); SV5-09 (11 căn); SV5-10 (21 căn); SV5-11 (07 căn); SV5-12 (06 căn); SV5-13 (10 căn); SV5-14 (04 căn). Diện tích đất khoảng 43.201,6 m²; diện tích mỗi lô từ 200,0 m² đến 531,3 m²; mật độ xây dựng tối đa 53,3 %; tầng cao xây dựng 03 tầng. Công năng dự kiến như sau:

- Tầng 1: bố trí không gian phòng khách, khu bếp, phòng ăn, phòng gia nhân, khu giặt, kho, vệ sinh, cầu thang, hành lang, sân trước, sân sau.

- Tầng 2: bố trí không gian sinh hoạt chung, phòng ngủ, vệ sinh, cầu thang, hành lang, ban công.

- Tầng 3: bố trí không gian phòng đa năng, phòng ngủ, sân thượng, vệ sinh, thang, hành lang.

(Quy mô tổng hợp mẫu nhà theo Phụ lục III đính kèm).

4. Giải pháp thiết kế chung:

Công trình Nhà ở (1.310 căn) có giải pháp thiết kế chung như sau: móng cọc bê tông cốt thép dự ứng lực D300 và D350; giữa 02 nhà sử dụng móng chung, cột riêng; hệ khung, cột, dầm, sàn, sàn kỹ thuật, sê nô, bản cầu thang bằng bê tông cốt thép; mái dốc kèo thép lợp ngói; lan can ban công sắt; tường bao che sơn hoàn thiện mặt ngoài nhà; bậc cầu thang, bậc tam cấp xây gạch; hệ thống cửa đi, cửa sổ bao che ngoài nhà khung nhôm kính; hệ thống cấp điện, cấp thoát nước được đầu tư xây dựng đồng bộ, hoàn chỉnh.

IV. PHẠM VI, CƠ SỞ VÀ NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH.

1. Phạm vi thẩm định.

Căn cứ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Sở Xây dựng thẩm định các nội dung theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP trên cơ sở hồ sơ trình thẩm định; không xem xét, đánh giá các nội dung khác ngoài các nội dung quy định này.

2. Cơ sở thẩm định.

- Sở Xây dựng chỉ chịu trách nhiệm về những nội dung thẩm định có liên quan đến lĩnh vực xây dựng theo quy định của pháp luật; không chịu trách nhiệm về những

nội dung đã được cơ quan, người có thẩm quyền khác thẩm định hoặc giải quyết trước đó;

- Cơ quan chuyên môn của người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm bảo đảm đáp ứng các nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Luật Xây dựng 2025, yêu cầu về đầu tư, kinh doanh và quy định của pháp luật có liên quan.

- Đơn vị trình thẩm định và người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm về tính trung thực, nội dung và các thông tin khác liên quan đến hồ sơ trình thẩm định; chủ đầu tư và các nhà thầu tư vấn chịu trách nhiệm về tính pháp lý, chính xác của các số liệu tại hồ sơ trình thẩm định.

3. Nguyên tắc thẩm định.

- Nguyên tắc thẩm định quy định tại Điều 7 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 76 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP “2. Dự án đã trình cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định hoặc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành và đủ điều kiện thẩm định nhưng chưa có thông báo kết quả thẩm định thì cơ quan chuyên môn về xây dựng tiếp tục thẩm định theo quy định của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. Trường hợp không đủ điều kiện thẩm định hoặc kết quả thẩm định là chưa đủ điều kiện để tổng hợp, trình phê duyệt thì việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi thực hiện theo quy định của Nghị định này. Trường hợp, hồ sơ đủ điều kiện thẩm định nhưng chưa có thông báo kết quả thẩm định thì cơ quan chuyên môn về xây dựng tiếp tục thẩm định theo quy định của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ.”

Hồ sơ trình thẩm định được tiếp nhận ngày 01 tháng 6 năm 2026, trước ngày Nghị định số 217/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành; Do đó, Sở Xây dựng vẫn thực hiện thẩm định các nội dung theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ và không thay thế chức năng nhiệm vụ thẩm định của Chủ đầu tư theo quy định pháp luật.

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH.

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng.

1.1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở.

- Chủ đầu tư đã tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng: Tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại khoản 10 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14; nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đầy đủ theo Điều 54 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 và Điều 14, Điều 38 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

- Thiết kế cơ sở có bao gồm các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Luật Xây dựng năm 2014 và Điều 38 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP; thể hiện được

giải pháp thiết kế, các thông số kỹ thuật chủ yếu bảo đảm đủ điều kiện để triển khai bước thiết kế tiếp theo.

1.2. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng.

- Các đơn vị tư vấn thiết kế, khảo sát, thẩm tra nêu tại Mục II.3.1 có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng theo quy định.

- Các cá nhân là chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn tham gia thiết kế, khảo sát, thẩm tra tại Mục II.3. có chứng chỉ hành nghề phù hợp với quy định tại thời điểm tham gia thực hiện.

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch làm cơ sở lập dự án.

2.1. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500.

Vị trí xây dựng, phương án thiết kế cơ sở của công trình Nhà ở (1.310 căn) thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai phù hợp với các chỉ tiêu sử dụng đất và chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật so với phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được phê duyệt tại Quyết định số 4197/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Biên Hòa và đính chính tại Quyết định số 2321/QĐ-UBND của UBND phường Tam Phước ngày 28 tháng 11 năm 2025. Cụ thể theo 02 bảng sau:

- Về chỉ tiêu sử dụng đất:

Nội dung	Theo QHCT	Theo TKCS	Đánh giá
Nhà ở liên kế phố (m ²)	18.247,6	18.247,6	<i>Phù hợp</i>
Nhà ở liên kế sân vườn (m ²)	122.655,6	122.655,6	<i>Phù hợp</i>
Nhà ở biệt thự song lập (m ²)	43.201,6	43.201,6	<i>Phù hợp</i>
Tổng	184.104,8	184.104,8	<i>Phù hợp</i>

- Về chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật:

Nội dung	Theo QHCT	Theo TKCS	Đánh giá
Nhóm 139 căn nhà liên kế phố (Lô SH5-01 đến Lô SH5-05)			
Mật độ xây dựng (%)	65 - 90	39,1 – 69,8	<i>Phù hợp</i>
Số tầng cao công trình (tầng)	4	4	<i>Phù hợp</i>
Chiều cao (m)	Không quy định	15,0 – 17,5	<i>Phù hợp</i>
Nhóm 1010 căn nhà liên kế sân vườn (Lô TH5-01 đến Lô TH5-32)			
Mật độ xây dựng (%)	70 - 90	25,7 – 74,1	<i>Phù hợp</i>
Số tầng cao công trình (tầng)	3	3	<i>Phù hợp</i>
Chiều cao (m)	Không quy định	11,9 – 13,0	<i>Phù hợp</i>
Nhóm 161 căn biệt thự song lập (Lô SV5-01 đến Lô SV5-14)			
Mật độ xây dựng (%)	60 - 70	23,6 – 53,3	<i>Phù hợp</i>
Số tầng cao công trình (tầng)	3	3	<i>Phù hợp</i>
Chiều cao (m)	Không quy định	12,0 – 13,5	<i>Phù hợp</i>

* Mật độ xây dựng thuần tối đa từng lô đất xây dựng nhà ở riêng lẻ được quy định theo diện tích lô đất đảm bảo theo QCVN 01:2021/BXD.

2.2 Về sự phù hợp của chức năng sử dụng đất của dự án theo quy hoạch chung

xây dựng.

Chức năng sử dụng đất của dự án phù hợp với điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung tỷ lệ 1/10.000 thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2014 và Quyết định số 3479/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

2.3. Sự phù hợp thiết kế cơ sở với quy hoạch phân khu.

Thiết kế cơ sở phù hợp quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 Phân khu C4 của quy hoạch chung thành phố Biên Hòa tại xã Long Hưng và Tam Phước, thành phố Biên Hòa được phê duyệt tại Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2016 và phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 phân khu C4 theo quy hoạch chung thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tại xã Long Hưng và một phần phường Tam Phước được phê duyệt tại Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận, với chương trình, kế hoạch thực hiện, các yêu cầu khác của dự án theo quy định của pháp luật có liên quan.

Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5 tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai, quy mô diện tích khoảng 384.690,8 m², phù hợp với chủ trương đầu tư đã được chấp thuận tại các Quyết định như sau:

- Văn bản số 666/TTg-KTN ngày 26 tháng 4 năm 2011 của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải về việc chủ trương đầu tư dự án phát triển khu nhà ở Phước Hưng, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 4286/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc chấp thuận chuyển nhượng một phần dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Khu 5) (Chấp thuận việc chuyển nhượng một phần dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai từ Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp và Xây dựng Long Hưng cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát).

- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1040/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát thực hiện dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5 tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai).

- Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1027/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (điều chỉnh lần thứ 1).

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị.

Các công trình Nhà ở (1.310 căn) đảm bảo kết nối với hạ tầng kỹ thuật của Dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5 và khu vực qua các văn bản sau:

- Văn bản số 1882/UBND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Tam Phước về việc thỏa thuận đầu nối thoát nước mưa dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5 tại phường Tam Phước của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát.

- Biên bản thỏa thuận đầu nối hạ tầng nội khu giữa các nhà đầu tư của dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng ngày 12 tháng 11 năm 2025 gồm: Công ty TNHH Phát triển Bất động sản An Khang (Phân khu 1), Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc No Va (Phân khu 2), Công ty TNHH Bất động sản Gia Đức (Phân khu 3), Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Thành Nhơn (Phân khu 4), Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát (Phân khu 5), Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp và Xây dựng Long Hưng (Phân khu 6).

- Văn bản số 438/CN-KT ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai về việc thỏa thuận đầu nối nguồn cấp nước dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 4894/PCĐN-KHVT+KT ngày 19 tháng 4 năm 2026 của Công ty Điện lực Đồng Nai về việc thỏa thuận cung cấp điện cho cụm dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát có trách nhiệm tổ chức đầu tư xây dựng, nghiệm thu và bàn giao các công trình hạ tầng theo quy định, bảo đảm dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh và kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng chung của khu vực.

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về đảm bảo an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường.

5.1. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về đảm bảo an toàn xây dựng.

Giải pháp thiết kế cơ sở của Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng các công trình Nhà ở (1.310 căn) thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai được tư vấn thiết kế đề xuất, tư vấn thẩm tra kết luận đảm bảo an toàn xây dựng.

5.2. Việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ.

- Công trình Nhà ở (1.310 căn) thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai không thuộc đối tượng thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

- Hồ sơ thiết kế cơ sở, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy do nhà thầu tư vấn thiết kế đề xuất, tư vấn thẩm tra đánh giá đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy tại Mục V.1 của Báo cáo thẩm tra số 071-01-22/TK.33/SCQC ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Công ty Cổ phần Kiểm định Xây dựng Sài Gòn (SCQC).

5.3. Việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Dự án "Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5" của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Đại Phát đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường Đồng Nai phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 228/QĐ-SNNMT ngày 20 tháng 5 năm 2026.

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Giải pháp thiết kế cơ sở tại hồ sơ trình thẩm định cơ bản tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong quá trình đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định tại Điều 7 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, việc áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài phải tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ.

- Tại hồ sơ trình thẩm định đã đề xuất danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án. Tuy nhiên, khi xem xét chấp thuận danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án, người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật phiên bản mới (nếu có) tuân thủ quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 6 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 và Luật Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

7. Nội dung khác.

7.1. Về thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, chủ đầu tư thực hiện thẩm định, kiểm soát và phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt.

7.2. Về Giấy phép xây dựng.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 43 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, các công trình đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng.

Do đó, công trình Nhà ở (1.310 căn) thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai đã được Sở Xây dựng thẩm định tại văn bản này thuộc trường hợp miễn giấy phép xây dựng sau khi thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt đúng trình tự thực hiện đầu tư xây dựng.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.

1. Kết luận.

- Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (1.310 căn) thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai cơ bản đủ điều kiện phê duyệt sau khi người quyết định đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định bảo đảm đáp ứng các nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Luật Xây dựng 2025, yêu cầu về đầu tư, kinh doanh, nội dung nêu tại Mục V và quy định của pháp luật có liên quan.

- Chủ đầu tư chỉ được phép sử dụng đất xây dựng công trình và triển khai dự án khi đã hoàn thành các thủ tục về đất đai, môi trường, xây dựng và các thủ tục khác có liên quan; chấp hành các quy định của cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng công trình, bảo vệ môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ theo quy định.

- Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung công việc do mình thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp có sự khác nhau giữa thuyết minh, bản vẽ và thông báo kết quả thẩm định thì chủ đầu tư phải thông báo cho Sở Xây dựng để xem xét, có ý kiến hoặc điều chỉnh kết quả thẩm định (nếu cần).

2. Kiến nghị.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo của dự án, chủ đầu tư tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm các nội dung sau:

- Thực hiện theo các văn bản của các cơ quan có thẩm quyền có liên quan đến dự án; tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Chỉ được khởi công xây dựng công trình khi đảm bảo đủ điều kiện khởi công theo quy định tại Điều 48 Luật Xây dựng 2025.

- Chủ đầu tư và nhà thầu lập dự án, nhà thầu khảo sát chịu trách nhiệm về tính chính xác và hợp pháp của các số liệu sử dụng trong hồ sơ dự án.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình đã được phê duyệt đến UBND phường Tam Phước để theo dõi, quản lý theo quy định tại Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực quy hoạch và hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai *(sau sáp nhập)*.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm nộp bản chụp (định dạng .PDF) tài liệu Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đã đóng dấu thẩm định về Sở Xây dựng để lưu trữ theo quy định.

Trên đây là thông báo của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (1.310 căn) thuộc dự án Khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp Cù lao Phước Hưng - Phân khu 5, tại phường Tam Phước, thành phố Đồng Nai. Đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTHCC thành phố;
- UBND phường Tam Phước;
- Ban Giám đốc;
- Phòng: QLCLXD, QLNTTĐS;
- Lưu: VT, QLHD&VLXD (Trung).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thành Phương

PHỤ LỤC I

TỔNG HỢP MẪU NHÀ Ở LIÊN KẾ PHỐ

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLHD&VLXD ngày tháng 7 năm 2026 của Sở Xây dựng Đồng Nai)

Ký hiệu lô đất	Mẫu nhà áp dụng	Diện tích lô đất (m ²)	Số lô	Theo thiết kế cơ sở			Diện tích sàn (m ²)			
				Mật độ xây dựng (%)	Diện tích chiếm đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Tầng 1	Tầng 2	Tầng 3	Tầng 4
SH5-01		3.216,5	25	64,6	2.078,0	8.192,2	2.078,0	2.312,9	2.283,3	1.518,0
SH5-01 (01)	5.SH.A.02.01.A	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (02)	5.SH.T.02.01.BM	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-01 (03)	5.SH.T.02.01.A	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (04)	5.SH.T.02.01.AM	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (05)	5.SH.T.02.01.B	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-01 (06)	5.SH.T.02.01.BM	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-01 (07)	5.SH.T.02.01.A	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (08)	5.SH.T.02.01.AM	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (09)	5.SH.A.02.01.B	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (10)	5.SH.A.02.01.BM	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (11)	5.SH.T.02.01.A	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (12)	5.SH.T.02.01.AM	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (13)	5.SH.T.02.01.B	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-01 (14)	5.SH.T.02.01.BM	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-01 (15)	5.SH.T.02.01.A	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (16)	5.SH.T.02.01.AM	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-01 (17)	5.SH.T.02.01.B	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-01 (18)	5.SH.C.02.01.AM	140,0	1	59,3	83,0	335,8	83,0	93,8	94,0	65,0
SH5-01 (19)	5.SH.C.02.01.A1	181,2	1	44,8	81,2	335,0	81,2	93,2	93,2	67,4
SH5-01 (20)	5.SH.T.02.01.B1M	120,4	1	67,3	81,0	324,2	81,0	91,5	90,5	61,2
SH5-01 (21)	5.SH.T.02.01.A2	120,1	1	67,3	80,9	324,3	80,9	90,6	89,7	63,1
SH5-01 (22)	5.SH.T.02.01.A1	120,0	1	68,1	81,7	325,2	81,7	91,5	90,5	61,5
SH5-01 (23)	5.SH.T.02.01.B1	120,0	1	67,5	81,0	324,2	81,0	91,5	90,5	61,2
SH5-01 (24)	5.SH.T.02.01.B1M	120,2	1	67,4	81,0	324,2	81,0	91,5	90,5	61,2
SH5-01 (25)	5.SH.C.02.01.B	254,5	1	39,1	99,5	374,3	99,5	108,7	107,0	59,1
SH5-02		1.728,0	14	67,1	1.160,3	4.571,6	1.160,3	1.289,2	1.273,3	848,8
SH5-02 (01)	5.SH.C.02.01.A	144,0	1	57,6	83,0	335,8	83,0	93,8	94,0	65,0
SH5-02 (02)	5.SH.T.02.01.B	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-02 (03)	5.SH.T.02.01.BM	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-02 (04)	5.SH.T.02.01.A	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-02 (05)	5.SH.T.02.01.AM	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-02 (06)	5.SH.T.02.01.B	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-02 (07)	5.SH.A.02.01.BM	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9

SH5-02 (08)	5.SH.A.02.01.A	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-02 (09)	5.SH.T.02.01.AM	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-02 (10)	5.SH.T.02.01.B	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-02 (11)	5.SH.T.02.01.BM	120,0	1	69,0	82,8	325,0	82,8	91,8	90,5	59,9
SH5-02 (12)	5.SH.T.02.01.A	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-02 (13)	5.SH.T.02.01.AM	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-02 (14)	5.SH.C.02.01.AM	144,0	1	57,6	83,0	335,8	83,0	93,8	94,0	65,0
SH5-03		4.453,6	34	66,2	2.947,2	11.489,1	2.947,2	3.255,5	3.209,5	2.076,9
SH5-03 (01)	5.SH.C.02.01.C	230,4	1	45,2	104,1	385,8	104,1	111,8	110,4	59,5
SH5-03 (02)	5.SH.T.02.01.A	120,0	1	69,1	82,9	325,0	82,9	91,8	90,4	59,9
SH5-03 (03)	5.SH.T.02.01.CM	123,8	1	69,1	85,5	335,0	85,5	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (04)	5.SH.T.02.01.D	123,8	1	69,1	85,6	335,1	85,6	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (05)	5.SH.T.02.01.FM	123,8	1	69,1	85,5	335,1	85,5	94,3	93,3	62,0
SH5-03 (06)	5.SH.T.02.01.E	123,8	1	68,8	85,2	334,9	85,2	94,2	93,3	62,2
SH5-03 (07)	5.SH.A.02.01.EM	123,8	1	68,8	85,2	334,9	85,2	94,2	93,3	62,2
SH5-03 (08)	5.SH.A.02.01.F	123,8	1	69,1	85,5	335,1	85,5	94,3	93,3	62,0
SH5-03 (09)	5.SH.T.02.01.DM	123,8	1	69,1	85,6	335,1	85,6	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (10)	5.SH.T.02.01.C	123,8	1	69,1	85,5	335,0	85,5	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (11)	5.SH.T.02.01.CM	123,8	1	69,1	85,5	335,0	85,5	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (12)	5.SH.T.02.01.D	123,8	1	69,1	85,6	335,1	85,6	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (13)	5.SH.T.02.01.DM	123,8	1	69,1	85,6	335,1	85,6	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (14)	5.SH.T.02.01.C	123,8	1	69,1	85,5	335,0	85,5	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (15)	5.SH.T.02.01.CM	123,8	1	69,1	85,5	335,0	85,5	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (16)	5.SH.T.02.01.D	123,8	1	69,1	85,6	335,1	85,6	94,2	93,3	62,0
SH5-03 (17)	5.SH.C.02.01.AM	165,1	1	50,3	83,0	335,8	83,0	93,8	94,0	65,0
SH5-03 (18)	5.SH.C.02.02.A	165,1	1	50,8	83,9	335,0	83,9	98,5	94,1	58,5
SH5-03 (19)	5.SH.T.02.02.DM	123,8	1	69,8	86,4	335,2	86,4	95,5	93,9	59,4
SH5-03 (20)	5.SH.T.02.02.C	123,8	1	69,8	86,4	335,1	86,4	95,4	93,9	59,4
SH5-03 (21)	5.SH.T.02.02.JM	123,8	1	69,8	86,4	334,6	86,4	95,0	93,8	59,4
SH5-03 (22)	5.SH.T.02.02.I	123,8	1	69,8	86,4	334,4	86,4	96,1	93,2	58,7
SH5-03 (23)	5.SH.T.02.02.IM	123,8	1	69,8	86,4	334,4	86,4	96,1	93,2	58,7
SH5-03 (24)	5.SH.T.02.02.J	123,8	1	69,8	86,4	334,6	86,4	95,0	93,8	59,4
SH5-03 (25)	5.SH.T.02.02.KM	123,8	1	69,8	86,4	334,6	86,4	95,0	93,8	59,4
SH5-03 (26)	5.SH.T.02.02.L	123,8	1	69,8	86,4	335,0	86,4	95,0	92,1	61,5
SH5-03 (27)	5.SH.A.02.02.LM	123,8	1	69,8	86,4	335,0	86,4	95,0	92,1	61,5
SH5-03 (28)	5.SH.A.02.02.K	123,8	1	69,8	86,4	334,6	86,4	95,0	93,8	59,4
SH5-03 (29)	5.SH.T.02.02.CM	123,8	1	69,8	86,4	335,1	86,4	95,4	93,9	59,4
SH5-03 (30)	5.SH.T.02.02.D	123,8	1	69,8	86,4	335,2	86,4	95,5	93,9	59,4
SH5-03 (31)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-03 (32)	5.SH.T.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-03 (33)	5.SH.T.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-03 (34)	5.SH.C.02.02.CM	193,9	1	55,9	108,5	424,9	108,5	118,6	119,4	78,4
SH5-04		3.648,0	30	68,8	2.511,4	9.736,8	2.511,4	2.777,3	2.733,9	1.714,2

SH5-04 (01)	5.SH.C.02.02.BM	144,0	1	58,3	83,9	320,6	83,9	90,8	89,6	56,3
SH5-04 (02)	5.SH.T.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (03)	5.SH.T.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (04)	5.SH.T.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (05)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (06)	5.SH.T.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (07)	5.SH.A.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (08)	5.SH.A.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (09)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (10)	5.SH.T.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (11)	5.SH.T.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (12)	5.SH.T.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (13)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (14)	5.SH.T.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (15)	5.SH.A.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (16)	5.SH.A.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (17)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (18)	5.SH.T.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (19)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (20)	5.SH.T.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (21)	5.SH.T.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (22)	5.SH.T.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (23)	5.SH.A.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (24)	5.SH.A.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (25)	5.SH.T.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (26)	5.SH.T.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (27)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-04 (28)	5.SH.T.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (29)	5.SH.T.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-04 (30)	5.SH.C.02.02.B	144,0	1	58,3	83,9	320,6	83,9	90,8	89,6	56,3
SH5-05		5.201,6	36	62,1	3.230,2	12.573,7	3.230,2	3.569,7	3.501,2	2.272,6
SH5-05 (01)	5.SH.C.02.02.C	184,0	1	59,0	108,5	424,9	108,5	118,6	119,4	78,4
SH5-05 (02)	5.SH.T.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-05 (03)	5.SH.T.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-05 (04)	5.SH.T.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-05 (05)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-05 (06)	5.SH.C.02.02.B	160,0	1	52,4	83,9	320,6	83,9	90,8	89,6	56,3
SH5-05 (07)	5.SH.C.02.02.BM	160,0	1	52,4	83,9	320,6	83,9	90,8	89,6	56,3
SH5-05 (08)	5.SH.T.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-05 (09)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-05 (10)	5.SH.T.02.02.A	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-05 (11)	5.SH.T.02.02.AM	120,0	1	69,8	83,7	324,6	83,7	92,6	91,1	57,2
SH5-05 (12)	5.SH.T.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2

SH5-05 (13)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-05 (14)	5.SH.C.02.02.AM	160,0	1	52,4	83,9	335,0	83,9	98,5	94,1	58,5
SH5-05 (15)	5.SH.C.02.02.A	160,0	1	52,4	83,9	335,0	83,9	98,5	94,1	58,5
SH5-05 (16)	5.SH.T.02.02.BM	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-05 (17)	5.SH.T.02.02.B	120,0	1	69,8	83,7	325,1	83,7	92,8	91,4	57,2
SH5-05 (18)	5.SH.T.02.02.EM	384,2	1	46,1	177,3	684,7	177,3	185,6	186,0	135,8
SH5-05 (19)	5.SH.C.02.02.F	223,9	1	48,9	109,4	445,0	109,4	123,8	122,6	89,2
SH5-05 (20)	5.SH.T.02.02.GM	125,5	1	69,0	86,6	334,9	86,6	95,4	92,6	60,3
SH5-05 (21)	5.SH.T.02.02.H	125,5	1	69,0	86,6	334,9	86,6	95,4	92,6	60,3
SH5-05 (22)	5.SH.T.02.02.HM	125,5	1	69,0	86,6	334,9	86,6	95,4	92,6	60,3
SH5-05 (23)	5.SH.T.02.02.G	125,5	1	69,0	86,6	334,9	86,6	95,4	92,6	60,3
SH5-05 (24)	5.SH.T.02.02.NM	125,5	1	69,0	86,6	335,7	86,6	95,4	93,4	60,3
SH5-05 (25)	5.SH.T.02.02.M	125,5	1	69,0	86,6	335,0	86,6	95,4	92,9	60,1
SH5-05 (26)	5.SH.T.02.02.MM	125,5	1	69,0	86,6	335,0	86,6	95,4	92,9	60,1
SH5-05 (27)	5.SH.T.02.02.N	125,5	1	69,0	86,6	335,7	86,6	95,4	93,4	60,3
SH5-05 (28)	5.SH.A.02.02.OM	167,3	1	51,8	86,6	335,7	86,6	95,4	93,4	60,3
SH5-05 (29)	5.SH.A.02.02.O	167,3	1	51,8	86,6	335,7	86,6	95,4	93,4	60,3
SH5-05 (30)	5.SH.T.02.02.NM	125,5	1	69,0	86,6	335,7	86,6	95,4	93,4	60,3
SH5-05 (31)	5.SH.T.02.02.M	125,5	1	69,0	86,6	335,0	86,6	95,4	92,9	60,1
SH5-05 (32)	5.SH.T.02.02.MM	125,5	1	69,0	86,6	335,0	86,6	95,4	92,9	60,1
SH5-05 (33)	5.SH.T.02.02.N	125,5	1	69,0	86,6	335,7	86,6	95,4	93,4	60,3
SH5-05 (34)	5.SH.T.02.02.GM	125,5	1	69,0	86,6	334,9	86,6	95,4	92,6	60,3
SH5-05 (35)	5.SH.T.02.02.G	125,5	1	69,0	86,6	334,9	86,6	95,4	92,6	60,3
SH5-05 (36)	5.SH.C.02.02.FM	238,4	1	45,9	109,4	445,0	109,4	123,8	122,6	89,2

PHỤ LỤC II

TỔNG HỢP MẪU NHÀ Ở LIÊN KẾ SÂN VƯỜN

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLHD&VLXD ngày tháng năm 2026 của Sở Xây dựng Đồng Nai).

Ký hiệu lô đất	Mẫu nhà áp dụng	Diện tích lô đất (m²)	Số lô	Theo thiết kế cơ sở			Diện tích sàn (m²)		
				Mật độ xây dựng (%)	Diện tích chiếm đất (m²)	Diện tích sàn xây dựng (m²)	Tầng 1	Tầng 2	Tầng 3
TH5-01		3.490,4	27	55,1	1.921,5	5.590,2	1.921,5	2.024,4	1.644,3
TH5-01 (01)	5.TH.C.02.01.CM	206,0	1	39,7	81,8	250,0	81,8	91,5	76,7
TH5-01 (02)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (03)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (04)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-01 (05)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-01 (06)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (07)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (08)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (09)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (10)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (11)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (12)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-01 (13)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-01 (14)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (15)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (16)	5.TH.C.02.01.C	237,7	1	34,4	81,8	250,0	81,8	91,5	76,7
TH5-01 (17)	5.TH.C.02.01.BM	292,3	1	29,1	85,1	245,9	85,1	85,0	75,8
TH5-01 (18)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-01 (19)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (20)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (21)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (22)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (23)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (24)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-01 (25)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-01 (26)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-01 (27)	5.TH.C.02.01.B	224,4	1	37,9	85,1	245,9	85,1	85,0	75,8
TH5-02		4.645,6	36	54,8	2.543,6	7.471,6	2.543,6	2.741,6	2.186,4
TH5-02 (01)	5.TH.C.02.01.BM	247,8	1	34,3	85,1	245,9	85,1	85,0	75,8
TH5-02 (02)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (03)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (04)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (05)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (06)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2

TH5-02 (07)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (08)	5.TH.C.02.01.A	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-02 (09)	5.TH.C.02.01.AM	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-02 (10)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (11)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (12)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (13)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (14)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (15)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (16)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (17)	5.TH.C.02.01.B	238,1	1	35,7	85,1	245,9	85,1	85,0	75,8
TH5-02 (18)	5.TH.C.02.01.CM	202,0	1	40,5	81,8	250,0	81,8	91,5	76,7
TH5-02 (19)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (20)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (21)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (22)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (23)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (24)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (25)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (26)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (27)	5.TH.C.02.01.A	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-02 (28)	5.TH.C.02.01.AM	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-02 (29)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (30)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (31)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (32)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (33)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-02 (34)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (35)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-02 (36)	5.TH.C.02.01.C	277,6	1	29,5	81,8	250,0	81,8	91,5	76,7
TH5-03		5.270,9	45	59,3	3.123,8	9.186,3	3.123,8	3.393,1	2.669,4
TH5-03 (01)	5.TH.C.02.01.BM	167,0	1	51,0	85,1	245,9	85,1	85,0	75,8
TH5-03 (02)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (03)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (04)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (05)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (06)	5.TH.A.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (07)	5.TH.A.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (08)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (09)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (10)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (11)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (12)	5.TH.C.02.01.A	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6

TH5-03 (13)	5.TH.C.02.01.AM	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-03 (14)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (15)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (16)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (17)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (18)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (19)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (20)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (21)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (22)	5.TH.C.02.01.A	142,0	1	48,7	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-03 (23)	5.TH.C.02.01.AM	142,0	1	48,7	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-03 (24)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (25)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (26)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (27)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (28)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (29)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (30)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (31)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (32)	5.TH.C.02.01.A	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-03 (33)	5.TH.C.02.01.AM	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-03 (34)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (35)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (36)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (37)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (38)	5.TH.A.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (39)	5.TH.A.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (40)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (41)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (42)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-03 (43)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (44)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-03 (45)	5.TH.C.02.01.A	149,9	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-04		1.495,6	13	59,5	889,6	2.746,5	889,6	1.017,3	839,6
TH5-04 (01)	5.TH.C.02.03.B	177,1	1	34,8	61,6	230,6	61,6	101,4	67,6
TH5-04 (02)	5.TH.T.02.03.AM	105,0	1	65,7	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-04 (03)	5.TH.T.02.03.A	109,6	1	63,0	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-04 (04)	5.TH.T.02.03.BM	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8
TH5-04 (05)	5.TH.A.02.03.B	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8
TH5-04 (06)	5.TH.A.02.03.AM	110,0	1	62,7	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-04 (07)	5.TH.T.02.03.A	110,0	1	62,7	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-04 (08)	5.TH.T.02.03.BM	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8
TH5-04 (09)	5.TH.T.02.03.B	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8

TH5-04 (10)	5.TH.T.02.03.AM	110,0	1	62,7	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-04 (11)	5.TH.T.02.03.A	110,0	1	62,7	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-04 (12)	5.TH.T.02.03.BM	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8
TH5-04 (13)	5.TH.C.02.03.A1	114,0	1	60,5	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-05		2.608,0	24	63,5	1.657,2	4.798,8	1.657,2	1.743,6	1.398,0
TH5-05 (01)	5.TH.C.02.01.A1M	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (02)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (03)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (04)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (05)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (06)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (07)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (08)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (09)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (10)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (11)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (12)	5.TH.C.02.01.A1	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (13)	5.TH.C.02.01.A1M	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (14)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (15)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (16)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (17)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (18)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (19)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (20)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (21)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-05 (22)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (23)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-05 (24)	5.TH.C.02.01.A1	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-06		2.331,3	20	59,2	1.381,2	4.080,4	1.381,2	1.516,8	1.182,4
TH5-06 (01)	5.TH.C.02.01.AM	142,0	1	48,7	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-06 (02)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-06 (03)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-06 (04)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-06 (05)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-06 (06)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-06 (07)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-06 (08)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-06 (09)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-06 (10)	5.TH.C.02.01.A	142,0	1	48,7	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-06 (11)	5.TH.C.02.01.AM	142,0	1	48,7	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-06 (12)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-06 (13)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3

TH5-06 (14)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-06 (15)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-06 (16)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-06 (17)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-06 (18)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-06 (19)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-06 (20)	5.TH.C.02.01.A	145,3	1	47,6	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-07		1.828,8	14	56,9	1.040,5	3.229,3	1.040,5	1.184,3	1.004,5
TH5-07 (01)	5.TH.C.02.03.AM	154,7	1	44,6	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-07 (02)	5.TH.T.02.03.B	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8
TH5-07 (03)	5.TH.T.02.03.AM	110,0	1	62,7	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-07 (04)	5.TH.T.02.03.A	110,0	1	62,7	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-07 (05)	5.TH.T.02.03.DM	118,6	1	65,9	78,1	240,0	78,1	86,6	75,3
TH5-07 (06)	5.TH.A.02.03.D	123,4	1	63,3	78,1	240,0	78,1	86,6	75,3
TH5-07 (07)	5.TH.A.02.03.CM	123,4	1	63,3	78,1	240,0	78,1	86,0	75,9
TH5-07 (08)	5.TH.T.02.03.C	123,4	1	63,3	78,1	240,0	78,1	86,0	75,9
TH5-07 (09)	5.TH.T.02.03.DM	123,4	1	63,3	78,1	240,0	78,1	86,6	75,3
TH5-07 (10)	5.TH.T.02.03.D	123,4	1	63,3	78,1	240,0	78,1	86,6	75,3
TH5-07 (11)	5.TH.T.02.03.CM	123,4	1	63,3	78,1	240,0	78,1	86,0	75,9
TH5-07 (12)	5.TH.T.02.03.C	123,4	1	63,3	78,1	240,0	78,1	86,0	75,9
TH5-07 (13)	5.TH.T.02.03.DM	123,4	1	63,3	78,1	240,0	78,1	86,6	75,3
TH5-07 (14)	5.TH.C.02.03.B	238,1	1	25,9	61,6	230,6	61,6	101,4	67,6
TH5-08		2.608,0	24	63,5	1.657,2	4.798,8	1.657,2	1.743,6	1.398,0
TH5-08 (01)	5.TH.C.02.01.A1M	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (02)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (03)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (04)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (05)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (06)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (07)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (08)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (09)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (10)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (11)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (12)	5.TH.C.02.01.A1	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (13)	5.TH.C.02.01.A1M	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (14)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (15)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (16)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (17)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (18)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (19)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (20)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3

TH5-08 (21)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-08 (22)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (23)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-08 (24)	5.TH.C.02.01.A1	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09		2.550,0	22	60,2	1.534,1	4.453,9	1.534,1	1.620,7	1.299,1
TH5-09 (01)	5.TH.C.02.01.A1M	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09 (02)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (03)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (04)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09 (05)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09 (06)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (07)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (08)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09 (09)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09 (10)	5.TH.C.02.01.B	215,6	1	39,5	85,1	245,9	85,1	85,0	75,8
TH5-09 (11)	5.TH.C.02.01.F1	150,4	1	45,2	68,0	209,0	68,0	82,7	58,3
TH5-09 (12)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (13)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (14)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09 (15)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09 (16)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (17)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (18)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09 (19)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-09 (20)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (21)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-09 (22)	5.TH.C.02.01.A1	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10		2.612,5	24	63,4	1.657,2	4.798,8	1.657,2	1.743,6	1.398,0
TH5-10 (01)	5.TH.C.02.01.A1M	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (02)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (03)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (04)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (05)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (06)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (07)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (08)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (09)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (10)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (11)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (12)	5.TH.C.02.01.A1	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (13)	5.TH.C.02.01.A1M	101,8	1	67,9	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (14)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (15)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2

TH5-10 (16)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (17)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (18)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (19)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (20)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (21)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-10 (22)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (23)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-10 (24)	5.TH.C.02.01.A1	106,7	1	64,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11		6.516,8	56	60,1	3.919,6	11.398,2	3.919,6	4.168,7	3.309,9
TH5-11 (01)	5.TH.C.02.01.A1M	102,0	1	67,7	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (02)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (03)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (04)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (05)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (06)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (07)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (08)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (09)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (10)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (11)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (12)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (13)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (14)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (15)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (16)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (17)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (18)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (19)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (20)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (21)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (22)	5.TH.C.02.01.AM	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-11 (23)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (24)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (25)	5.TH.C.02.01.D	315,2	1	34,4	108,4	325,1	108,4	119,0	97,7
TH5-11 (26)	5.TH.C.02.01.E	197,7	1	42,6	84,2	240,1	84,2	96,7	59,2
TH5-11 (27)	5.TH.T.02.01.D	109,7	1	61,4	67,3	195,0	67,3	70,6	57,1
TH5-11 (28)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (29)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (30)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (31)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (32)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (33)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3

TH5-11 (34)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (35)	5.TH.C.02.01.A	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-11 (36)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (37)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (38)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (39)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (40)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (41)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (42)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (43)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (44)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (45)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (46)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (47)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (48)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (49)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (50)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (51)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (52)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (53)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-11 (54)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (55)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-11 (56)	5.TH.C.02.01.A1	102,2	1	67,6	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12		2.704,8	23	59,3	1.604,3	4.685,5	1.604,3	1.715,2	1.366,0
TH5-12 (01)	5.TH.C.02.01.BM	191,6	1	44,4	85,1	245,9	85,1	85,0	75,8
TH5-12 (02)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (03)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (04)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12 (05)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12 (06)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (07)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (08)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12 (09)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12 (10)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (11)	5.TH.C.02.01.A	157,6	1	43,8	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-12 (12)	5.TH.C.02.01.A1M	121,2	1	57,0	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12 (13)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (14)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12 (15)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12 (16)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (17)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (18)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12 (19)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3

TH5-12 (20)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (21)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-12 (22)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-12 (23)	5.TH.C.02.01.A	144,4	1	47,8	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-13		7.559,5	63	58,6	4.428,8	12.968,9	4.428,8	4.765,7	3.774,4
TH5-13 (01)	5.TH.C.02.01.AM	152,3	1	45,4	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-13 (02)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (03)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (04)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (05)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (06)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (07)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (08)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (09)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (10)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (11)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (12)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (13)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (14)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (15)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (16)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (17)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (18)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (19)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (20)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (21)	5.TH.C.02.01.A	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-13 (22)	5.TH.C.02.01.AM	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-13 (23)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (24)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (25)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (26)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (27)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (28)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (29)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (30)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (31)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (32)	5.TH.C.02.01.D	282,6	1	38,4	108,4	325,1	108,4	119,0	97,7
TH5-13 (33)	5.TH.C.02.01.DM	287,1	1	37,8	108,4	325,1	108,4	119,0	97,7
TH5-13 (34)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (35)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (36)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (37)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (38)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3

TH5-13 (39)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (40)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (41)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (42)	5.TH.C.02.01.A	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-13 (43)	5.TH.C.02.01.AM	150,0	1	46,1	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-13 (44)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (45)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (46)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (47)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (48)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (49)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (50)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (51)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (52)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (53)	5.TH.A.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (54)	5.TH.A.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (55)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (56)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (57)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (58)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (59)	5.TH.T.02.01.AM	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (60)	5.TH.T.02.01.A	110,0	1	62,8	69,1	200,0	69,1	72,6	58,3
TH5-13 (61)	5.TH.T.02.01.BM	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (62)	5.TH.T.02.01.B	110,0	1	62,7	69,0	199,9	69,0	72,7	58,2
TH5-13 (63)	5.TH.C.02.01.A	187,6	1	36,8	69,1	220,3	69,1	88,6	62,6
TH5-14		2.991,1	23	56,2	1.680,4	4.750,5	1.680,4	1.641,8	1.428,3
TH5-14 (01)	5.TH.C.03.01.C	212,4	1	47,7	101,4	280,8	101,4	96,3	83,1
TH5-14 (02)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (03)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (04)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (05)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (06)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (07)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (08)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (09)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (10)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (11)	5.TH.C.03.01.B	195,5	1	42,1	82,3	240,8	82,3	85,3	73,2
TH5-14 (12)	5.TH.C.03.01.A1M	137,1	1	54,3	74,4	203,9	74,4	69,5	60,0
TH5-14 (13)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (14)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (15)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (16)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (17)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4

TH5-14 (18)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (19)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (20)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (21)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (22)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-14 (23)	5.TH.C.03.01.I	166,1	1	48,7	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-15		6.241,9	50	57,5	3.589,6	10.130,4	3.589,6	3.497,0	3.043,8
TH5-15 (01)	5.TH.C.03.01.IM	198,7	1	40,7	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-15 (02)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (03)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (04)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (05)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (06)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (07)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (08)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (09)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (10)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (11)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (12)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (13)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (14)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (15)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (16)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (17)	5.TH.C.03.01.G	160,0	1	47,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-15 (18)	5.TH.C.03.01.IM	160,0	1	50,6	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-15 (19)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (20)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (21)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (22)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (23)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (24)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (25)	5.TH.C.03.01.G1	112,0	1	67,1	75,2	205,1	75,2	69,0	60,9
TH5-15 (26)	5.TH.C.03.01.G1M	112,0	1	67,1	75,2	205,1	75,2	69,0	60,9
TH5-15 (27)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (28)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (29)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (30)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (31)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (32)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (33)	5.TH.C.03.01.I	160,0	1	50,6	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-15 (34)	5.TH.C.03.01.GM	160,0	1	47,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-15 (35)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (36)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4

TH5-15 (37)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (38)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (39)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (40)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (41)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (42)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (43)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (44)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (45)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (46)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (47)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (48)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (49)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-15 (50)	5.TH.C.03.01.I	139,2	1	58,1	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-16		3.905,7	28	51,0	1.992,0	5.639,6	1.992,0	1.943,6	1.704,0
TH5-16 (01)	5.TH.C.03.01.AM	151,2	1	49,2	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6
TH5-16 (02)	5.TH.T.03.01.AM	133,5	1	52,9	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (03)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (04)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (05)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (06)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (07)	5.TH.A.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (08)	5.TH.A.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (09)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (10)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (11)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (12)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (13)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (14)	5.TH.C.03.01.A	172,0	1	43,3	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6
TH5-16 (15)	5.TH.C.03.01.AM	172,0	1	43,3	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6
TH5-16 (16)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (17)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (18)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (19)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (20)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (21)	5.TH.A.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (22)	5.TH.A.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (23)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (24)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (25)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (26)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (27)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-16 (28)	5.TH.C.03.01.A	172,0	1	43,3	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6

TH5-17		3.073,0	24	55,6	1.709,6	4.839,6	1.709,6	1.667,6	1.462,4
TH5-17 (01)	5.TH.C.03.01.AM	152,8	1	48,7	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6
TH5-17 (02)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (03)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (04)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (05)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (06)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (07)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (08)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (09)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (10)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (11)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (12)	5.TH.C.03.01.A	177,5	1	41,9	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6
TH5-17 (13)	5.TH.C.03.01.AM	190,8	1	39,0	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6
TH5-17 (14)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (15)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (16)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (17)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (18)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (19)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (20)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (21)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (22)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (23)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-17 (24)	5.TH.C.03.01.A	152,0	1	48,9	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6
TH5-18		6.054,3	48	56,8	3.437,0	9.710,6	3.437,0	3.346,0	2.927,6
TH5-18 (01)	5.TH.C.03.01.GM	171,9	1	43,8	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-18 (02)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (03)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (04)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (05)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (06)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (07)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (08)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (09)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (10)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (11)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (12)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (13)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (14)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (15)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (16)	5.TH.C.03.01.G	160,0	1	47,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-18 (17)	5.TH.C.03.01.IM	160,0	1	50,6	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4

TH5-18 (18)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (19)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (20)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (21)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (22)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (23)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (24)	5.TH.C.03.01.G	141,8	1	53,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-18 (25)	5.TH.C.03.01.GM	141,8	1	53,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-18 (26)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (27)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (28)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (29)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (30)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (31)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (32)	5.TH.C.03.01.I	160,0	1	50,6	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-18 (33)	5.TH.C.03.01.GM	160,0	1	47,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-18 (34)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (35)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (36)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (37)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (38)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (39)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (40)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (41)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (42)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (43)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (44)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (45)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (46)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (47)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-18 (48)	5.TH.C.03.01.G	158,9	1	47,3	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-19		3.088,0	26	60,0	1.852,4	5.218,0	1.852,4	1.795,0	1.570,6
TH5-19 (01)	5.TH.C.03.01.A1M	112,0	1	66,4	74,4	203,9	74,4	69,5	60,0
TH5-19 (02)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (03)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (04)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (05)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (06)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (07)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (08)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (09)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (10)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (11)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4

TH5-19 (12)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (13)	5.TH.C.03.01.G1	112,0	1	67,1	75,2	205,1	75,2	69,0	60,9
TH5-19 (14)	5.TH.C.03.01.G1M	112,0	1	67,1	75,2	205,1	75,2	69,0	60,9
TH5-19 (15)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (16)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (17)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (18)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (19)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (20)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (21)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (22)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (23)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (24)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (25)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-19 (26)	5.TH.C.03.01.A1	112,0	1	66,4	74,4	203,9	74,4	69,5	60,0
TH5-20		6.039,1	48	56,9	3.437,0	9.710,6	3.437,0	3.346,0	2.927,6
TH5-20 (01)	5.TH.C.03.01.GM	149,8	1	50,2	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-20 (02)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (03)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (04)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (05)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (06)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (07)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (08)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (09)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (10)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (11)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (12)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (13)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (14)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (15)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (16)	5.TH.C.03.01.G	160,0	1	47,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-20 (17)	5.TH.C.03.01.IM	160,0	1	50,6	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-20 (18)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (19)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (20)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (21)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (22)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (23)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (24)	5.TH.C.03.01.G	149,8	1	50,2	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-20 (25)	5.TH.C.03.01.GM	149,8	1	50,2	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-20 (26)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (27)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4

TH5-20 (28)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (29)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (30)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (31)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (32)	5.TH.C.03.01.I	160,0	1	50,6	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-20 (33)	5.TH.C.03.01.GM	160,0	1	47,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-20 (34)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (35)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (36)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (37)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (38)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (39)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (40)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (41)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (42)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (43)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (44)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (45)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (46)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (47)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-20 (48)	5.TH.C.03.01.G	149,8	1	50,2	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-21		4.669,2	31	48,0	2.243,5	6.364,5	2.243,5	2.197,6	1.923,4
TH5-21 (01)	5.TH.C.03.01.AM	172,0	1	43,3	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6
TH5-21 (02)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (03)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (04)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (05)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (06)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (07)	5.TH.A.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (08)	5.TH.A.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (09)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (10)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (11)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (12)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (13)	5.TH.C.03.01.E	391,3	1	25,7	100,7	290,0	100,7	100,5	88,8
TH5-21 (14)	5.TH.C.03.01.F	288,9	1	30,4	87,8	254,7	87,8	90,3	76,6
TH5-21 (15)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (16)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (17)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (18)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (19)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (20)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (21)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4

TH5-21 (22)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (23)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (24)	5.TH.A.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (25)	5.TH.A.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (26)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (27)	5.TH.T.03.01.BM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (28)	5.TH.T.03.01.B	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (29)	5.TH.T.03.01.AM	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (30)	5.TH.T.03.01.A	135,0	1	52,3	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-21 (31)	5.TH.C.03.01.A	172,0	1	43,3	74,4	209,9	74,4	71,9	63,6
TH5-22		3.088,0	26	60,0	1.852,4	5.218,0	1.852,4	1.795,0	1.570,6
TH5-22 (01)	5.TH.C.03.01.A1M	112,0	1	66,4	74,4	203,9	74,4	69,5	60,0
TH5-22 (02)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (03)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (04)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (05)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (06)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (07)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (08)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (09)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (10)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (11)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (12)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (13)	5.TH.C.03.01.G1	112,0	1	67,1	75,2	205,1	75,2	69,0	60,9
TH5-22 (14)	5.TH.C.03.01.G1M	112,0	1	67,1	75,2	205,1	75,2	69,0	60,9
TH5-22 (15)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (16)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (17)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (18)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (19)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (20)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (21)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (22)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (23)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (24)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (25)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-22 (26)	5.TH.C.03.01.A1	112,0	1	66,4	74,4	203,9	74,4	69,5	60,0
TH5-23		6.039,1	48	56,9	3.437,0	9.710,6	3.437,0	3.346,0	2.927,6
TH5-23 (01)	5.TH.C.03.01.GM	149,8	1	50,2	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-23 (02)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (03)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (04)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (05)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4

TH5-23 (06)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (07)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (08)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (09)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (10)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (11)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (12)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (13)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (14)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (15)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (16)	5.TH.C.03.01.G	160,0	1	47,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-23 (17)	5.TH.C.03.01.IM	160,0	1	50,6	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-23 (18)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (19)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (20)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (21)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (22)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (23)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (24)	5.TH.C.03.01.G	149,8	1	50,2	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-23 (25)	5.TH.C.03.01.GM	149,8	1	50,2	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-23 (26)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (27)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (28)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (29)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (30)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (31)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (32)	5.TH.C.03.01.I	160,0	1	50,6	80,9	225,0	80,9	79,7	64,4
TH5-23 (33)	5.TH.C.03.01.GM	160,0	1	47,0	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8
TH5-23 (34)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (35)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (36)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (37)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (38)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (39)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (40)	5.TH.A.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (41)	5.TH.A.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (42)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (43)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (44)	5.TH.T.03.01.A	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (45)	5.TH.T.03.01.BM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (46)	5.TH.T.03.01.B	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (47)	5.TH.T.03.01.AM	120,0	1	58,8	70,6	200,0	70,6	69,0	60,4
TH5-23 (48)	5.TH.C.03.01.G	149,8	1	50,2	75,2	210,1	75,2	71,1	63,8

TH5-24		3.088,0	28	69,0	2.129,2	5.661,2	2.129,2	2.201,6	1.330,4
TH5-24 (01)	5.TH.C.02.04.A1M	112,0	1	70,3	78,7	214,3	78,7	82,6	53,0
TH5-24 (02)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (03)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-24 (04)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-24 (05)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (06)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (07)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (08)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (09)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (10)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (11)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-24 (12)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-24 (13)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (14)	5.TH.C.02.04.A1	112,0	1	70,3	78,7	214,3	78,7	82,6	53,0
TH5-24 (15)	5.TH.C.02.04.A1M	112,0	1	70,3	78,7	214,3	78,7	82,6	53,0
TH5-24 (16)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (17)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-24 (18)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-24 (19)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (20)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (21)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (22)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (23)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (24)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (25)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-24 (26)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-24 (27)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-24 (28)	5.TH.C.02.04.A1	112,0	1	70,3	78,7	214,3	78,7	82,6	53,0
TH5-25		6.039,1	52	65,3	3.944,4	10.514,4	3.944,4	4.099,6	2.470,4
TH5-25 (01)	5.TH.C.02.04.AM	149,8	1	52,5	78,7	220,3	78,7	85,1	56,5
TH5-25 (02)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (03)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (04)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (05)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (06)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (07)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (08)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (09)	5.TH.A.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (10)	5.TH.A.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (11)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (12)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (13)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6

TH5-25 (14)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (15)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (16)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (17)	5.TH.C.02.04.D	150,0	1	50,5	75,8	205,3	75,8	81,0	48,5
TH5-25 (18)	5.TH.C.02.04.DM	150,0	1	50,5	75,8	205,3	75,8	81,0	48,5
TH5-25 (19)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (20)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (21)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (22)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (23)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (24)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (25)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (26)	5.TH.C.02.04.A	149,8	1	52,5	78,7	220,3	78,7	85,1	56,5
TH5-25 (27)	5.TH.C.02.04.AM	149,8	1	52,5	78,7	220,3	78,7	85,1	56,5
TH5-25 (28)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (29)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (30)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (31)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (32)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (33)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (34)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (35)	5.TH.C.02.04.D	150,0	1	50,5	75,8	205,3	75,8	81,0	48,5
TH5-25 (36)	5.TH.C.02.04.DM	150,0	1	50,5	75,8	205,3	75,8	81,0	48,5
TH5-25 (37)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (38)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (39)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (40)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (41)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (42)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (43)	5.TH.A.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (44)	5.TH.A.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (45)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (46)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (47)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (48)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (49)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (50)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-25 (51)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-25 (52)	5.TH.C.02.04.A	149,8	1	52,5	78,7	220,3	78,7	85,1	56,5
TH5-26		3.088,0	28	69,0	2.129,2	5.661,2	2.129,2	2.201,6	1.330,4
TH5-26 (01)	5.TH.C.02.04.A1M	112,0	1	70,3	78,7	214,3	78,7	82,6	53,0
TH5-26 (02)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (03)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6

TH5-26 (04)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-26 (05)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (06)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (07)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (08)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (09)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (10)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (11)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-26 (12)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-26 (13)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (14)	5.TH.C.02.04.A1	112,0	1	70,3	78,7	214,3	78,7	82,6	53,0
TH5-26 (15)	5.TH.C.02.04.A1M	112,0	1	70,3	78,7	214,3	78,7	82,6	53,0
TH5-26 (16)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (17)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-26 (18)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-26 (19)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (20)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (21)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (22)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (23)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (24)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (25)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-26 (26)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-26 (27)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-26 (28)	5.TH.C.02.04.A1	112,0	1	70,3	78,7	214,3	78,7	82,6	53,0
TH5-27		5.252,2	45	65,2	3.424,1	9.113,0	3.424,1	3.551,8	2.137,1
TH5-27 (01)	5.TH.C.02.04.A2M	102,0	1	74,1	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (02)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (03)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (04)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (05)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (06)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (07)	5.TH.A.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (08)	5.TH.A.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (09)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (10)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (11)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (12)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (13)	5.TH.C.02.04.D	150,0	1	50,5	75,8	205,3	75,8	81,0	48,5
TH5-27 (14)	5.TH.C.02.04.DM	150,0	1	50,5	75,8	205,3	75,8	81,0	48,5
TH5-27 (15)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (16)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (17)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6

TH5-27 (18)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (19)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (20)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (21)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (22)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (23)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (24)	5.TH.C.02.04.C1	168,6	1	51,2	86,3	238,2	86,3	89,6	62,3
TH5-27 (25)	5.TH.C.02.04.B	209,7	1	41,1	86,2	245,1	86,2	95,5	63,4
TH5-27 (26)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (27)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (28)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (29)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (30)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (31)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (32)	5.TH.C.02.04.D	150,0	1	50,5	75,8	205,3	75,8	81,0	48,5
TH5-27 (33)	5.TH.C.02.04.DM	150,0	1	50,5	75,8	205,3	75,8	81,0	48,5
TH5-27 (34)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (35)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (36)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (37)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (38)	5.TH.A.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (39)	5.TH.A.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (40)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (41)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (42)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (43)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-27 (44)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-27 (45)	5.TH.C.02.04.A2	102,0	1	74,1	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28		5.809,2	50	65,3	3.790,5	10.086,0	3.790,5	3.926,8	2.368,7
TH5-28 (01)	5.TH.C.02.04.FM	142,0	1	50,7	72,0	204,3	72,0	79,5	52,8
TH5-28 (02)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (03)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (04)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (05)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (06)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (07)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (08)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (09)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (10)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (11)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (12)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (13)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (14)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6

TH5-28 (15)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (16)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (17)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (18)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (19)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (20)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (21)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (22)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (23)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (24)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (25)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (26)	5.TH.C.02.04.C	223,4	1	38,6	86,3	245,2	86,3	93,0	65,9
TH5-28 (27)	5.TH.C.02.04.E	241,8	1	34,2	82,6	224,2	82,6	88,0	53,6
TH5-28 (28)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (29)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (30)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (31)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (32)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (33)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (34)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (35)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (36)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (37)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (38)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (39)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (40)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (41)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (42)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (43)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (44)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (45)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (46)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (47)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (48)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-28 (49)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-28 (50)	5.TH.C.02.04.F	142,0	1	50,7	72,0	204,3	72,0	79,5	52,8
TH5-29		5.066,4	43	64,7	3.278,3	8.737,4	3.278,3	3.399,4	2.059,7
TH5-29 (01)	5.TH.C.02.04.AM	152,0	1	51,8	78,7	220,3	78,7	85,1	56,5
TH5-29 (02)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (03)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (04)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (05)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (06)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6

TH5-29 (07)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (08)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (09)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (10)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (11)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (12)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (13)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (14)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (15)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (16)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (17)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (18)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (19)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (20)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (21)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (22)	5.TH.C.02.04.C	239,9	1	36,0	86,3	245,2	86,3	93,0	65,9
TH5-29 (23)	5.TH.C.02.04.B	232,5	1	37,1	86,2	245,1	86,2	95,5	63,4
TH5-29 (24)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (25)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (26)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (27)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (28)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (29)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (30)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (31)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (32)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (33)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (34)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (35)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (36)	5.TH.C.02.04.D1	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (37)	5.TH.C.02.04.D1M	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (38)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (39)	5.TH.T.02.04.AM	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (40)	5.TH.T.02.04.B	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (41)	5.TH.T.02.04.BM	110,0	1	68,7	75,6	200,5	75,6	78,3	46,6
TH5-29 (42)	5.TH.T.02.04.A	110,0	1	68,7	75,6	200,0	75,6	77,8	46,6
TH5-29 (43)	5.TH.C.02.04.A	152,0	1	51,8	78,7	220,3	78,7	85,1	56,5
TH5-31		1.909,2	13	54,1	1.033,8	2.908,6	1.033,8	1.133,9	740,9
TH5-31 (01)	5.TH.C.02.05.D	317,3	1	27,9	88,5	255,0	88,5	99,8	66,7
TH5-31 (02)	5.TH.T.02.05.DM	113,9	1	68,7	78,3	220,0	78,3	85,9	55,8
TH5-31 (03)	5.TH.T.02.05.D	113,9	1	68,7	78,3	220,0	78,3	85,9	55,8
TH5-31 (04)	5.TH.T.02.05.DM	113,9	1	68,7	78,3	220,0	78,3	85,9	55,8
TH5-31 (05)	5.TH.T.02.05.C	113,9	1	68,7	78,3	219,8	78,3	85,9	55,6

TH5-31 (06)	5.TH.T.02.05.CM	113,9	1	68,7	78,3	219,8	78,3	85,9	55,6
TH5-31 (07)	5.TH.T.02.05.D	113,9	1	68,7	78,3	220,0	78,3	85,9	55,8
TH5-31 (08)	5.TH.C.02.05.E	155,3	1	48,4	75,2	209,8	75,2	82,2	52,4
TH5-31 (09)	5.TH.C.02.05.EM	155,3	1	48,4	75,2	209,8	75,2	82,2	52,4
TH5-31 (10)	5.TH.T.02.05.DM	113,9	1	68,7	78,3	220,0	78,3	85,9	55,8
TH5-31 (11)	5.TH.T.02.05.C	113,9	1	68,7	78,3	219,8	78,3	85,9	55,6
TH5-31 (12)	5.TH.T.02.05.CM	113,9	1	68,7	78,3	219,8	78,3	85,9	55,6
TH5-31 (13)	5.TH.C.02.05.F	256,2	1	35,2	90,2	254,8	90,2	96,6	68,0
TH5-32		992,0	8	56,3	558,6	1.707,6	558,6	619,7	529,3
TH5-32 (01)	5.TH.C.02.03.AM	162,0	1	42,6	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-32 (02)	5.TH.T.02.03.BM	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8
TH5-32 (03)	5.TH.T.02.03.B	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8
TH5-32 (04)	5.TH.T.02.03.AM	110,0	1	62,7	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-32 (05)	5.TH.T.02.03.A	110,0	1	62,7	69,0	209,7	69,0	76,7	64,0
TH5-32 (06)	5.TH.T.02.03.BM	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8
TH5-32 (07)	5.TH.T.02.03.B	110,0	1	62,7	69,0	209,6	69,0	75,8	64,8
TH5-32 (08)	5.TH.C.02.03.A	170,0	1	44,5	75,6	240,1	75,6	86,4	78,1

PHỤ LỤC III
TỔNG HỢP MẪU NHÀ Ở BIỆT THỰ SONG LẬP

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLHD&VLXD ngày tháng năm 2026 của Sở Xây dựng Đồng Nai)

Ký hiệu lô đất	Mẫu nhà áp dụng	Diện tích lô đất (m²)	Số lô	Theo thiết kế cơ sở			Diện tích sàn (m²)		
				Mật độ xây dựng (%)	Diện tích chiếm đất (m²)	Diện tích sàn xây dựng (m²)	Tầng 1	Tầng 2	Tầng 3
SV5-01		4.049,5	14	38,2	1.548,0	4.410,0	1.548,0	1.571,8	1.290,2
SV5-01 (01)	5.SV.C.02.01.BM	418,2	1	30,0	125,4	345,0	125,4	123,5	96,1
SV5-01 (02)	5.SV.T.02.01	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (03)	5.SV.T.02.01M	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (04)	5.SV.T.02.01	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (05)	5.SV.T.02.01M	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (06)	5.SV.T.02.01	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (07)	5.SV.T.02.01M	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (08)	5.SV.T.02.01	300,0	1	36,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (09)	5.SV.T.02.01M	300,0	1	36,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (10)	5.SV.T.02.01	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (11)	5.SV.T.02.01M	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (12)	5.SV.T.02.01	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (13)	5.SV.T.02.01M	250,0	1	43,2	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-01 (14)	5.SV.C.02.01.B	531,3	1	23,6	125,4	345,0	125,4	123,5	96,1
SV5-02		8.414,7	34	44,3	3.728,5	10.645,0	3.728,5	3.791,9	3.124,6
SV5-02 (01)	5.SV.C.02.01.BM	435,7	1	28,8	125,4	345,0	125,4	123,5	96,1
SV5-02 (02)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (03)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (04)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (05)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (06)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (07)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (08)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (09)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (10)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (11)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (12)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (13)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (14)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (15)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (16)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (17)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (18)	5.SV.T.02.01	327,4	1	33,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5

SV5-02 (19)	5.SV.C.02.01.AM	438,5	1	28,7	126,0	345,0	126,0	123,0	96,0
SV5-02 (20)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (21)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (22)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (23)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (24)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (25)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (26)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (27)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (28)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (29)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (30)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (31)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (32)	5.SV.T.02.01M	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (33)	5.SV.T.02.01	225,0	1	48,0	108,1	310,0	108,1	110,4	91,5
SV5-02 (34)	5.SV.C.02.01.A	463,2	1	27,2	126,0	345,0	126,0	123,0	96,0
SV5-03		3.255,2	15	50,4	1.639,8	4.574,9	1.639,8	1.665,1	1.270,0
SV5-03 (01)	5.SV.C.02.02.B	455,2	1	32,4	147,4	374,9	147,4	134,9	92,6
SV5-03 (02)	5.SV.T.02.02	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (03)	5.SV.T.02.02M	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (04)	5.SV.T.02.02	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (05)	5.SV.T.02.02M	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (06)	5.SV.T.02.02	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (07)	5.SV.T.02.02M	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (08)	5.SV.T.02.02	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (09)	5.SV.T.02.02M	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (10)	5.SV.T.02.02	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (11)	5.SV.T.02.02M	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (12)	5.SV.T.02.02	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (13)	5.SV.T.02.02M	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (14)	5.SV.T.02.02	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-03 (15)	5.SV.T.02.02M	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04		2.479,5	11	47,7	1.182,2	3.325,0	1.182,2	1.209,2	933,6
SV5-04 (01)	5.SV.T.02.02	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04 (02)	5.SV.T.02.02M	200,0	1	53,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04 (03)	5.SV.T.02.02	249,3	1	42,8	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04 (04)	5.SV.T.02.02M	273,6	1	39,0	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04 (05)	5.SV.T.02.02	266,3	1	40,0	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04 (06)	5.SV.T.02.02M	212,4	1	50,2	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04 (07)	5.SV.T.02.02	214,2	1	49,8	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04 (08)	5.SV.T.02.02M	210,4	1	50,7	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04 (09)	5.SV.T.02.02	205,0	1	52,0	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-04 (10)	5.SV.T.02.02M	201,8	1	52,8	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1

SV5-04 (11)	5.SV.C.02.02.AM	246,5	1	47,1	116,2	325,0	116,2	116,2	92,6
SV5-05		2.192,5	7	34,5	755,8	2.125,0	755,8	772,0	597,2
SV5-05 (01)	5.SV.C.02.02.A	424,6	1	27,4	116,2	325,0	116,2	116,2	92,6
SV5-05 (02)	5.SV.T.02.02	278,4	1	38,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-05 (03)	5.SV.T.02.02M	304,4	1	35,0	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-05 (04)	5.SV.T.02.02	315,8	1	33,8	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-05 (05)	5.SV.T.02.02M	312,7	1	34,1	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-05 (06)	5.SV.T.02.02	295,0	1	36,1	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-05 (07)	5.SV.T.02.02M	261,5	1	40,8	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-06		2.481,9	7	39,6	982,4	2.510,0	982,4	1.023,1	504,6
SV5-06 (01)	5.SV.T.02.02	219,1	1	48,6	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-06 (02)	5.SV.T.02.02M	231,4	1	46,1	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-06 (03)	5.SV.T.02.02	234,1	1	45,5	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-06 (04)	5.SV.T.02.02M	232,9	1	45,8	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-06 (05)	5.SV.T.02.02	231,8	1	46,0	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-06 (06)	5.SV.T.02.02M	237,4	1	44,9	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-06 (07)	5.SV.C.02.02.CM	1.095,3	1	31,3	342,8	710,0	342,8	367,3	-
SV5-07		1.528,4	3	36,4	556,0	1.310,0	556,0	585,9	168,2
SV5-07 (01)	5.SV.C.02.02.C	1.049,0	1	32,7	342,8	710,0	342,8	367,3	-
SV5-07 (02)	5.SV.T.02.02	223,6	1	47,7	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-07 (03)	5.SV.T.02.02M	255,8	1	41,7	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08		3.124,9	11	37,8	1.182,2	3.325,0	1.182,2	1.209,2	933,6
SV5-08 (01)	5.SV.T.02.02	274,9	1	38,8	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (02)	5.SV.T.02.02M	267,9	1	39,8	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (03)	5.SV.T.02.02	261,0	1	40,8	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (04)	5.SV.T.02.02M	258,2	1	41,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (05)	5.SV.T.02.02	259,1	1	41,1	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (06)	5.SV.T.02.02M	260,7	1	40,9	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (07)	5.SV.T.02.02	266,7	1	40,0	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (08)	5.SV.T.02.02M	273,6	1	39,0	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (09)	5.SV.T.02.02	280,5	1	38,0	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (10)	5.SV.T.02.02M	278,4	1	38,3	106,6	300,0	106,6	109,3	84,1
SV5-08 (11)	5.SV.C.02.02.AM	444,0	1	26,2	116,2	325,0	116,2	116,2	92,6
SV5-09		2.930,7	11	43,2	1.265,9	3.450,0	1.265,9	1.230,6	953,5
SV5-09 (01)	5.SV.C.02.03.A	360,3	1	35,8	128,9	350,0	128,9	123,6	97,5
SV5-09 (02)	5.SV.T.02.03	247,1	1	46,0	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-09 (03)	5.SV.T.02.03M	252,6	1	45,0	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-09 (04)	5.SV.T.02.03	258,2	1	44,0	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-09 (05)	5.SV.T.02.03M	263,7	1	43,1	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-09 (06)	5.SV.T.02.03	269,2	1	42,2	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-09 (07)	5.SV.T.02.03M	268,2	1	42,4	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-09 (08)	5.SV.T.02.03	262,1	1	43,4	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-09 (09)	5.SV.T.02.03M	255,9	1	44,4	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6

SV5-09 (10)	5.SV.T.02.03	249,8	1	45,5	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-09 (11)	5.SV.T.02.03M	243,6	1	46,7	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10		5.628,7	21	42,7	2.402,9	6.550,0	2.402,9	2.337,6	1.809,5
SV5-10 (01)	5.SV.T.02.03	231,3	1	49,2	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (02)	5.SV.T.02.03M	230,2	1	49,4	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (03)	5.SV.T.02.03	233,1	1	48,8	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (04)	5.SV.T.02.03M	255,2	1	44,6	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (05)	5.SV.T.02.03	270,6	1	42,0	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (06)	5.SV.T.02.03M	272,5	1	41,7	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (07)	5.SV.T.02.03	282,9	1	40,2	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (08)	5.SV.T.02.03M	282,9	1	40,2	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (09)	5.SV.T.02.03	258,0	1	44,1	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (10)	5.SV.T.02.03M	245,1	1	46,4	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (11)	5.SV.T.02.03	244,2	1	46,6	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (12)	5.SV.T.02.03M	255,1	1	44,6	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (13)	5.SV.T.02.03	271,5	1	41,9	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (14)	5.SV.T.02.03M	279,2	1	40,7	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (15)	5.SV.T.02.03	297,9	1	38,2	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (16)	5.SV.T.02.03M	316,4	1	35,9	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (17)	5.SV.T.02.03	305,1	1	37,3	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (18)	5.SV.T.02.03M	299,5	1	38,0	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (19)	5.SV.T.02.03	267,1	1	42,6	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (20)	5.SV.T.02.03M	219,6	1	51,8	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-10 (21)	5.SV.C.02.03.AM	311,4	1	41,4	128,9	350,0	128,9	123,6	97,5
SV5-11		2.042,2	7	39,7	811,1	2.210,0	811,1	787,8	611,1
SV5-11 (01)	5.SV.C.02.03.A	356,6	1	36,1	128,9	350,0	128,9	123,6	97,5
SV5-11 (02)	5.SV.T.02.03	255,0	1	44,6	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-11 (03)	5.SV.T.02.03M	268,2	1	42,4	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-11 (04)	5.SV.T.02.03	277,6	1	41,0	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-11 (05)	5.SV.T.02.03M	286,3	1	39,7	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-11 (06)	5.SV.T.02.03	295,0	1	38,5	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-11 (07)	5.SV.T.02.03M	303,7	1	37,4	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-12		1.549,3	6	44,0	682,2	1.860,0	682,2	664,2	513,6
SV5-12 (01)	5.SV.T.02.03	300,8	1	37,8	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-12 (02)	5.SV.T.02.03M	281,0	1	40,5	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-12 (03)	5.SV.T.02.03	261,2	1	43,5	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-12 (04)	5.SV.T.02.03M	246,2	1	46,2	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-12 (05)	5.SV.T.02.03	235,4	1	48,3	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-12 (06)	5.SV.T.02.03M	224,6	1	50,6	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-13		2.502,8	10	45,4	1.137,0	3.100,0	1.137,0	1.107,0	856,0
SV5-13 (01)	5.SV.T.02.03	294,1	1	38,7	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-13 (02)	5.SV.T.02.03M	236,3	1	48,1	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-13 (03)	5.SV.T.02.03	240,7	1	47,2	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6

SV5-13 (04)	5.SV.T.02.03M	241,4	1	47,1	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-13 (05)	5.SV.T.02.03	238,2	1	47,7	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-13 (06)	5.SV.T.02.03M	231,4	1	49,1	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-13 (07)	5.SV.T.02.03	223,6	1	50,9	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-13 (08)	5.SV.T.02.03M	235,6	1	48,3	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-13 (09)	5.SV.T.02.03	249,4	1	45,6	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-13 (10)	5.SV.T.02.03M	312,1	1	36,4	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-14		1.021,6	4	44,5	454,8	1.240,0	454,8	442,8	342,4
SV5-14 (01)	5.SV.T.02.03	262,4	1	43,3	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-14 (02)	5.SV.T.02.03M	260,2	1	43,7	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-14 (03)	5.SV.T.02.03	254,3	1	44,7	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6
SV5-14 (04)	5.SV.T.02.03M	244,6	1	46,5	113,7	310,0	113,7	110,7	85,6